

KẾ HOẠCH

**Đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân
tỉnh Thanh Hóa năm 2018**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê; Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức;

Căn cứ Kết luận số 55-KL/TU ngày 29/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của HĐND tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4821/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2018 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1245/SKHĐT-ĐKKD ngày 20/3/2018 về việc đề nghị ban hành Kế hoạch đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2018, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân tỉnh Thanh Hóa năm 2018, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân nhằm nâng cao kiến thức, sự tự tin cho các đối tượng được đào tạo, từ đó tạo phong trào khởi nghiệp sâu rộng, khuyến khích ham muốn thành lập doanh nghiệp, khát vọng làm giàu trong nhân dân.

- Bồi dưỡng doanh nhân nhằm nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp, nâng cao khả năng lãnh đạo, xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Phấn đấu năm 2018 thành lập mới 3.000 doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải xác định rõ hình thức, đối tượng, thời gian, địa điểm, chương trình đào tạo, bồi dưỡng; phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch và làm cơ sở đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình và hoàn thành báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng để cung cấp và trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, nguồn nhân lực và tài chính, hiểu biết pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

Năm 2018, tổ chức đào tạo 235 lớp cho 17.900 lượt học viên, trong đó:

- Đào tạo khởi sự doanh nghiệp: Tổ chức 93 lớp với khoảng trên 9.300 lượt học viên, bình quân 100 học viên/lớp, trong đó tổ chức 01 lớp đào tạo về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho 100 học viên;

- Bồi dưỡng doanh nhân: Tổ chức 140 lớp với khoảng 8.400 lượt học viên, bình quân 60 học viên/lớp;

- Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tổ chức 02 lớp với khoảng 200 học viên, bình quân 100 học viên/lớp.

- Tổ chức hội nghị tổng kết đánh giá công tác đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân năm 2018.

(Chi tiết có Phụ lục số 1, 2 kèm theo)

2. Đào tạo khởi sự doanh nghiệp

a) *Đối tượng đào tạo:* Tập trung vào các đối tượng gồm:

- Nhóm 1: Chủ hộ kinh doanh cá thể, chủ hộ trong các làng nghề, chủ trang trại; chủ doanh nghiệp mới được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Nhóm 2: Học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trung học phổ thông nhưng chưa có việc làm hoặc học sinh, sinh viên đang học năm cuối ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các cá nhân khác có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp.

b) Địa điểm tổ chức đào tạo: Tại trung tâm các huyện, thị xã, thành phố; các trường đại học, cao đẳng, trung cấp.

c) Thời gian đào tạo: mỗi lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp được tổ chức trong 03 ngày, trong đó có 01 ngày đi thực tế.

d) Tài liệu sử dụng để đào tạo khởi sự doanh nghiệp: Theo bộ giáo trình, tài liệu đào tạo khởi sự doanh nghiệp do UBND tỉnh ban hành và các văn bản pháp luật liên quan.

e) Đội ngũ giảng viên, giáo viên: Giảng viên, giáo viên được lựa chọn để đào tạo khởi sự doanh nghiệp là người có học hàm, học vị giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên chính có uy tín và nhiều kinh nghiệm giảng dạy về khởi sự doanh nghiệp; lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc các chuyên gia kinh tế, các doanh nhân thành đạt.

f) Phân công trách nhiệm

- UBND các huyện, thị xã, thành phố, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các hội, hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, phân loại cụ thể các đối tượng có tiềm năng thành lập doanh nghiệp để tổ chức tuyển sinh các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tổ chức các lớp đào tạo.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan quản lý đào tạo khởi sự doanh nghiệp; có trách nhiệm lựa chọn các cơ sở đào tạo đáp ứng đủ các điều kiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật để thực hiện.

3. Bồi dưỡng doanh nhân

a) Đối tượng đào tạo: Các chủ doanh nghiệp, lãnh đạo doanh nghiệp đã được đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật, gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc, Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị, kế toán của doanh nghiệp và các chức danh quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Địa điểm tổ chức đào tạo: Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân tại trung tâm các huyện, thị xã, thành phố.

c) Thời gian đào tạo: mỗi lớp bồi dưỡng doanh nhân tổ chức trong 02 ngày, trong đó dành 1/2 ngày đi thực tế.

d) Tài liệu sử dụng để đào tạo bồi dưỡng doanh nhân: Theo bộ giáo trình, tài liệu đào tạo bồi dưỡng doanh nhân do UBND tỉnh ban hành và các văn bản pháp luật liên quan.

e) Đội ngũ giảng viên, giáo viên, báo cáo viên: Giảng viên, giáo viên, báo cáo viên được lựa chọn để bồi dưỡng doanh nhân là người có học hàm, học vị giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên chính có uy tín và nhiều kinh nghiệm giảng dạy về khởi sự doanh nghiệp; lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc các chuyên gia kinh tế, các doanh nhân thành đạt.

f) Phân công trách nhiệm

- Cục Thuế tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Hội Doanh nghiệp các huyện, thị xã, thành phố đăng ký danh sách học viên và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và tổ chức lớp học.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan quản lý bồi dưỡng doanh nhân; có trách nhiệm phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, kiểm tra, giám sát, tổ chức chiêu sinh học viên tham gia lớp bồi dưỡng doanh nhân theo đúng đối tượng; có trách nhiệm lựa chọn các cơ sở đào tạo đáp ứng đủ các điều kiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật để thực hiện.

4. Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Đối tượng đào tạo: lãnh đạo, cán bộ, công chức của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; lãnh đạo Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị cấp tỉnh, cấp huyện được giao nhiệm vụ tham mưu công tác trợ giúp phát triển doanh nghiệp.

b) Địa điểm tổ chức đào tạo: Tại thành phố Thanh Hóa.

c) Thời gian đào tạo: Thời gian tổ chức 01 lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố làm công tác trợ giúp phát triển doanh nghiệp là 02 ngày, trong đó có 01 ngày đi thực tế.

d) Tài liệu sử dụng để đào tạo: Theo bộ giáo trình, tài liệu đào tạo do UBND tỉnh ban hành và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng về các quy định của pháp luật về chính sách thuế; đăng ký doanh nghiệp; trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

e) Đội ngũ giảng viên, giáo viên, báo cáo viên: Giảng viên, giáo viên, báo cáo viên được lựa chọn để đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố là người có học hàm,

học vị là giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên chính có uy tín và nhiều kinh nghiệm giảng dạy đối với các nội dung đào tạo nêu trên hoặc các chuyên gia kinh tế; lãnh đạo các sở, ban, ngành liên quan.

f) Phân công nhiệm vụ: Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối; chủ trì, phối hợp với các sở ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức chiêu sinh theo đúng đối tượng và tổ chức triển khai thực hiện đào tạo theo quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Tổng kinh phí:

Khái toán kinh phí thực hiện Kế hoạch đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân năm 2018 khoảng 18.274 triệu đồng, trong đó:

- Chi đào tạo khởi sự doanh nghiệp: 9.821 triệu đồng.
- Chi bồi dưỡng doanh nhân: 7.532 triệu đồng.
- Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố: 121 triệu đồng.
- Chi khác: 800 triệu đồng.

2. Nguồn vốn: Từ nguồn sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề (kinh phí chương trình phát triển doanh nghiệp và đào tạo khởi nghiệp) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Là cơ quan quản lý đào tạo, có trách nhiệm lập dự toán chi tiết và kế hoạch đấu thầu, gửi Sở Tài chính thẩm định.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ đào tạo theo đúng quy định hiện hành của pháp luật; tổ chức nghiệm thu kết quả đào tạo và cấp giấy chứng nhận tham gia lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân cho các học viên; định kỳ, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp các huyện, thị xã, thành phố, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa và các đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo, tổ chức chiêu sinh đối với các lớp bồi dưỡng doanh nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, thanh quyết toán kinh phí đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân thuộc nhiệm vụ của kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, tổ chức hội nghị

tổng kết đánh giá công tác đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân năm 2018; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, thẩm định dự toán kinh phí đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân năm 2018, kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng; cân đối nguồn vốn trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2018, báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Kho bạc tỉnh thông báo bổ sung dự toán kinh phí năm 2018 cho các đơn vị theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Hướng dẫn các đơn vị có liên quan về hồ sơ, thủ tục thanh, quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình và các cơ quan thông tin đại chúng

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Kế hoạch đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân năm 2018 gắn với tuyên truyền về vị trí, vai trò của doanh nghiệp, doanh nhân nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, cấp ủy, chính quyền các cấp và bản thân doanh nghiệp, doanh nhân về công tác phát triển doanh nghiệp; dành nhiều thời lượng và bổ sung các chương trình, chuyên mục về phát triển doanh nghiệp.

4. Các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội

Tập trung tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Kết luận số 55-KL/TU ngày 29/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh thực hiện Kết luận số 55-KL/TU ngày 29/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 và các nhiệm vụ có liên quan được nêu trong kế hoạch này.

5. Đơn vị cung cấp dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng

- Trên cơ sở hợp đồng đào tạo ký kết với đơn vị quản lý đào tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo phải thành lập Ban quản lý lớp đào tạo, xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo và dự toán tổ chức từng lớp đào tạo; trực tiếp triển khai thực hiện các lớp đào tạo theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, không được thuê hoặc giao lại cho tổ chức cung cấp dịch vụ khác thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng.

- Khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan chức năng, tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo có trách nhiệm phối hợp với đơn vị quản lý đào tạo cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ cơ sở pháp lý của hồ sơ, chứng từ theo quy định của pháp luật. Định kỳ, hàng tháng báo cáo đơn vị quản lý đào tạo kết quả triển khai thực hiện.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở chỉ tiêu số lớp học, số học viên tham gia các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân tại Kế hoạch này, chủ trì, phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội (đặc biệt là Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên), tổ chức chiêu sinh; đồng chí Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp chỉ đạo lựa chọn, mời học viên tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo đúng đối tượng và duyệt danh sách học viên tham dự các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng danh nhân trên địa bàn huyện, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tổ chức lớp đào tạo; phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các tổ chức cung cấp dịch vụ đào tạo tổ chức, giám sát các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân trên địa bàn theo kế hoạch.

- Chủ động bố trí kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, vận động và chiêu sinh học viên tham gia các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân trên địa bàn nhằm hoàn thành mục tiêu phát triển doanh nghiệp năm 2018 trên địa bàn.

7. Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn

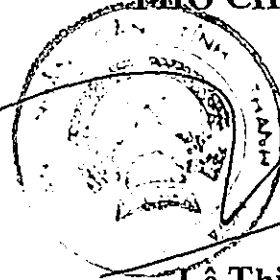
Trên cơ sở chỉ tiêu số lớp học, số học viên tham gia các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp tại Kế hoạch này, chủ trì, phân loại cụ thể các đối tượng học sinh, sinh viên để tổ chức chiêu sinh; tổng hợp và lập danh sách các học viên là các học sinh, sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp và có nhu cầu, ý tưởng khởi nghiệp để tham gia các lớp đào tạo khởi sự doanh nghiệp, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tổ chức lớp đào tạo.

8. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp các huyện, thị xã, thành phố; Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc tổ chức chiêu sinh các học viên tham gia các lớp bồi dưỡng doanh nhân theo Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Thanh Hóa, Đài PTTH tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- VCCI Thanh Hóa;
- Lưu: VT, THKH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

Phụ lục 1: CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO KHỞI SỰ DOANH NGHIỆP NĂM 2018
(Kèm theo Kế hoạch số: 12 /KH/UBND ngày 02 /4/2018 của UBND tỉnh)

Số TT	Đơn vị thực hiện nhiệm vụ chiêu sinh	Số lớp đào tạo	Học viên	Đối tượng bồi dưỡng gồm: chủ hộ kinh doanh cá thể, chủ trang trại; học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông nhưng chưa có việc làm và các đối tượng khác có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp
	Tổng cộng	93	9.300	9.300
1	Trên địa bàn thành phố Thanh Hóa	33	3.300	3.300
	<i>Trong đó:</i>			
-	UBND thành phố Thanh Hóa	15	1.500	1.500
-	Trường Đại học Hồng Đức	4	400	400
-	Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa	3	300	300
-	Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Thanh Hóa	3	300	300
-	Trường Cao đẳng y tế Thanh Hóa	2	200	200
-	Trường Cao đẳng Nông nghiệp và PTNT	2	200	200
-	Trường Trung cấp nghề xây dựng Thanh Hóa	2	200	200
-	Trường Trung cấp nghề thương mại du lịch Thanh Hóa	2	200	200
2	UBND thị xã Bỉm Sơn	2	200	200
3	UBND huyện Đông Sơn	2	200	200
4	UBND huyện Thiệu Hóa	2	200	200
5	UBND huyện Yên Định	3	300	300
6	Trên địa bàn huyện Triệu Sơn	3	300	300
	<i>Trong đó:</i>			
-	UBND huyện Triệu Sơn	2	200	200
-	Trường Cao đẳng nông lâm Thanh Hóa	1	100	100
7	UBND huyện Thọ Xuân	3	300	300
8	UBND huyện Hà Trung	2	200	200
9	UBND huyện Nông Cống	3	300	300
10	UBND huyện Vĩnh Lộc	2	200	200

Số TT	Đơn vị thực hiện nhiệm vụ chiêu sinh	Số lớp đào tạo	Học viên	Đối tượng bồi dưỡng gồm: chủ hộ kinh doanh cá thể, chủ trang trại; học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông nhưng chưa có việc làm và các đối tượng khác có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp
11	UBND thị xã Sâm Sơn	2	200	200
12	UBND huyện Quảng Xương	3	300	300
13	UBND huyện Tĩnh Gia	3	300	300
14	UBND huyện Hoằng Hóa	3	300	300
15	UBND huyện Hậu Lộc	3	300	300
16	UBND huyện Nga Sơn	3	300	300
17	UBND huyện Ngọc Lặc	2	200	200
18	UBND huyện Cẩm Thủy	2	200	200
19	UBND huyện Như Thanh	2	200	200
20	UBND huyện Như Xuân	2	200	200
21	UBND huyện Thường Xuân	2	200	200
22	UBND huyện Thạch Thành	2	200	200
23	UBND huyện Lang Chánh	2	200	200
24	UBND huyện Bá Thước	2	200	200
25	UBND huyện Quan Sơn	2	200	200
26	UBND huyện Quan Hóa	2	200	200
27	UBND huyện Mường Lát	1	100	100

Phụ lục 2: CHỈ TIÊU BỒI DƯỠNG DOANH NHÂN NĂM 2018
(Kèm theo Kế hoạch số 12/KH/UBND ngày 02/14/2018 của UBND tỉnh)

STT	Địa bàn đào tạo	Số doanh nghiệp đang hoạt động	Số lớp đào tạo	Học viên	Đối tượng bồi dưỡng gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị, kế toán doanh nghiệp và cán bộ quản lý khác của doanh nghiệp
	Tổng cộng	11.203	140	8.400	8.400
1	Thành phố Thanh Hóa	4.662	40	2.400	2.400
2	Thị xã Bim Sơn	495	5	300	300
3	Huyện Đông Sơn	368	5	300	300
4	Huyện Thiệu Hóa	180	3	180	180
5	Huyện Yên Định	358	5	300	300
6	Huyện Triệu Sơn	308	5	300	300
7	Huyện Thọ Xuân	452	6	360	360
8	Huyện Hà Trung	210	4	240	240
9	Huyện Nông Cống	221	4	240	240
10	Huyện Vĩnh Lộc	131	3	180	180
11	Thị xã Sầm Sơn	441	6	360	360
12	Huyện Quảng Xương	352	6	360	360
13	Huyện Tĩnh Gia	865	9	540	540
14	Huyện Hoằng Hóa	539	7	420	420
15	Huyện Hậu Lộc	253	4	240	240
16	Huyện Nga Sơn	227	4	240	240
17	Huyện Ngọc Lặc	184	3	180	180
18	Huyện Lang Chánh	48	1	60	60
19	Huyện Cẩm Thù	141	3	180	180
20	Huyện Thạch Thành	213	4	240	240
21	Huyện Bá Thước	72	2	120	120
22	Huyện Như Thanh	147	3	180	180
23	Huyện Như Xuân	84	2	120	120
24	Huyện Thương Xuân	104	2	120	120
25	Huyện Quan Sơn	55	1	60	60
26	Huyện Quan Hóa	72	2	120	120
27	Huyện Mường Lát	21	1	60	60